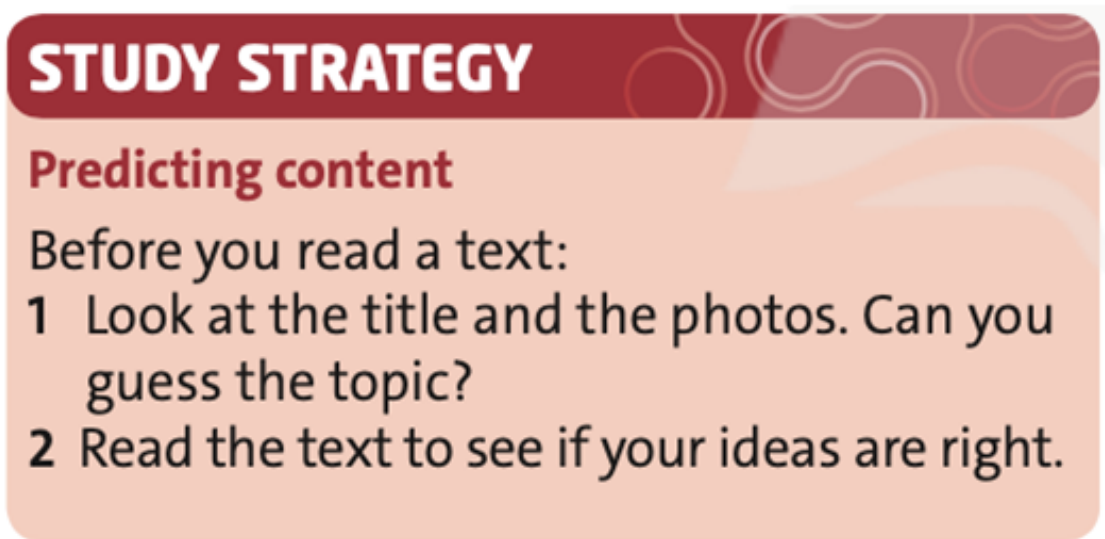


Nội dung bài viết

1. [Soan Unit 4 Reading lớp 7 Friends plus](#)

Soan Unit 4 Reading lớp 7 Friends plus

1 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus)Read the Study Strategy. Then use the strategy to do exercise 2 (Đọc Chiến lược Học. Sau đó, sử dụng chiến lược để làm bài 2)



STUDY STRATEGY

Predicting content

Before you read a text:

- 1 Look at the title and the photos. Can you guess the topic?
- 2 Read the text to see if your ideas are right.

Hướng dẫn dịch:

Dự đoán nội dung:

1. Nhìn vào tiêu đề và các bức ảnh. Bạn có thể đoán được chủ đề không?
2. Đọc văn bản để xem ý tưởng của bạn có đúng không.

2 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus)Look at the photos. What are the people doing? Why are they doing it? Which countries are they in? Read the texts and check (Nhìn vào những bức ảnh. Những người đó đang làm gì? Tại sao họ làm vậy? Họ ở những quốc gia nào? Đọc văn bản và kiểm tra)



Hướng dẫn dịch:

Tôi tình cờ nhìn thấy cô bé 6 tuổi này ở Chiang Mai, Thái Lan. Cô ấy không chơi với đồ chơi. Cô ấy đang làm nó bằng những que kem. Món đồ chơi tuy còn đơn giản nhưng đối với một cô bé như vậy đã là một thành công. Cô vẫn muốn làm thêm nhiều đồ chơi hơn nữa. Trong khi tôi chụp một số bức ảnh về đồ chơi, cô ấy đã mỉm cười rất đẹp. Thật là một cô gái thông minh!

(Chiang Mai, Thái Lan)

Tôi đến một quán cà phê ở đường Thân Văn Nhiếp, Quận 2 vào một buổi sáng chủ nhật đẹp trời. Quán cà phê đã đầy khi tôi đến đó. Một số người đang làm đồ trang trí từ lốp xe và chai cũ. Họ đang nói chuyện nhưng họ cũng đang làm việc rất chăm chỉ. Mặc dù công việc kinh doanh của họ khác nhau, nhưng nó rất có ý nghĩa đối với môi trường. Sự khởi nghiệp của họ dường như là một câu chuyện thành công.

(Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

3 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus) Read and listen to the text. Write True or False. Explain your answers. (Đọc và nghe văn bản. Viết đúng hoặc sai. Giải thích câu trả lời của bạn.)

Đáp án:

1. True	2. False	3. False	4. False	5. True
---------	----------	----------	----------	---------

Hướng dẫn dịch:

1. Cô bé 6 tuổi ở Chiang Mai, Thái Lan đã làm một số đồ chơi bằng que kem.

2. Theo các nhiếp ảnh gia, đồ chơi là tốt.
3. Quán cà phê vắng tanh.
4. Một số người đang thư giãn với đồ trang trí.
5. Người viết thích quán cà phê có đồ trang trí tái chế.

4 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus) VOCABULARY PLUS

Use a dictionary to check the meaning of the words in blue in the text. (Sử dụng từ điển để kiểm tra nghĩa của các từ màu xanh lam trong văn bản.)

Ice-cream sticks (n) que kem

Success (n) sự thành công

Decorations (n) trang trí

Although (conj) mặc dù

5 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus) Find the word “although” in the second text. What is it used for? (Tìm từ “although” trong văn bản thứ hai. Cái này được dùng để làm gì?)

Đáp án:

Although their business was different, it was meaningful to the environment.

Chúng ta dùng “Although” để chỉ sự tương phản giữa 2 vế của câu.

6 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus) Combine the two sentences using “although, but” (Kết hợp hai câu bằng cách sử dụng “although, but”)

Đáp án:

1. Although she is a little girl, she is helpful.
2. Many collectors want to own her toys, but she does not want to sell them.

Hướng dẫn dịch:

1. Tuy là một cô bé nhưng cô ấy hay giúp đỡ.

2. Nhiều nhà sưu tập muốn sở hữu đồ chơi của cô ấy nhưng cô ấy không muốn bán chúng.

7 (trang 46 sgk Tiếng Anh 7 Friends plus) USE IT!

Work in pairs. Do you think that recycling can change the world? Can you think of an idea to make toys from rubbish? (Làm việc theo cặp. Bạn có nghĩ rằng tái chế có thể thay đổi thế giới? Bạn có thể nghĩ ra ý tưởng làm đồ chơi từ rác không?)

Gợi ý:

I think recycling can change the world. I can make some kites some used papers.

Hướng dẫn dịch:

Tôi nghĩ rằng tái chế có thể thay đổi thế giới. Tôi có thể làm cho một số con diều một số giấy tờ đã qua sử dụng.